TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lâm Tới;

Bà Nguyễn Thị Mai.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Ngọc P, sinh năm 1994, tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp TT, xã TL, huyện TB, tỉnh AG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc H (đã chết) và bà Neàng C (đã chết); anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án: Ngày 30/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 21/7/2015, chưa chấp hành án phí hình sự theo bản án đã tuyên.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/11/2022 cho đến nay; có mặt.

Người phiên dịch: Ông Lục Tà D - Công tác tại Đài truyền thanh huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Khoa K, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang; địa chỉ trụ sở: số 8/18 LTK, phường MB, thành phố LoX, tỉnh AG; có mặt.

Bị hại: Bà Thiều Thị Hồng Y, sinh năm 1990, nơi cư trú: tổ 19, ấp TT, xã TL, huyện TB, tỉnh AG; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Ngô Văn D1, sinh năm 1987, nơi cư trú: tổ 19, ấp TT, xã TâL, huyện TB, tỉnh AG; có mặt.

- Ông Phạm Hoàng K1, sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ 18, ấp TT, xã TL, huyện TB, tỉnh AG; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ngô Thị B, sinh năm 1983; có mặt.

- Ngô Thị V, sinh năm 1990; có mặt.

- Ngô Thị L, sinh năm 1992; vắng mặt.

- Nguyễn Thị H, sinh năm 196; vắng mặt.

- Ngô Văn T, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Phan Ngọc P và chị Thiều Thị Hồng Y sống chung như vợ chồng, không có con chung. Đến năm 2020, P và chị Y không tiếp tục chung sống với nhau, cả hai có gia đình riêng và chị Y sống chung như vợ chồng với anh Ngô Văn D1. Quá trình sống chung với anh D1, đến tháng 6/2021 chị Y mang thai được 06 tháng.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, P điều khiển xe mô tô biển số 51U5-7320 chạy trên đường Tây Trà Sư hướng xã Tân Lợi - xã An Hảo. Khi đến khu vực tổ 01, ấp An Đông, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên thấy chị Y đứng cặp lề đường bên phải, P nhớ lại chuyện trước đó, chị Y đi ngang nhà P thường nhìn vào nhà nên P dừng xe trước mặt chị Y hỏi "tại sao khi đi ngang nhà P, chị Y liếc nhìn vào nhà", chị Y trả lời "không có" thì P tức giận liền dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng bụng chị Y, dùng tay đẩy chị Y lùi về sau té ngồi xổm xuống đất, rồi P điều khiển xe chạy đi. Một lúc sau, anh D1 điều khiển xe mô tô đến chở chị Y về nhà.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị Y có biểu hiện đau bụng và sinh con, anh D1 liền kêu chị Ngô Thị B, Ngô Thị V và Ngô Thị L (chị, em ruột của anh D1) đến nhà trợ sinh cho chị Y. Khi chị Y sinh xong, thai nhi đã tử vong nên chị L và chị B đem chôn cất phía sau nhà chị L, còn chị Y được anh D1 đưa đến Trung tâm y tế huyện Tri Tôn cấp cứu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, chị Y tự ý xuất viện đi về nhà. Sau đó, chị Y có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với P, không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tổn thất về tinh thần.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 51U5-7320, màu đỏ; 01 đôi dép màu cam, trên quai dép có nhiều lỗ tròn, dưới đế dép có chữ Thai Nguyen và số 40.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 391/21/TgT ngày 01/10/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh An Giang kết luận:

"Thiều Thị Hồng Y, sinh năm 1990

1. Dấu hiệu chính qua giám định: tổn thương sản khoa gây đẻ non con chết.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: 33% (ba mươi ba phần trăm)".

Căn cứ Kết luận giám định số 3340/C09B ngày 31/8/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *"Chị Thiều Thị Hồng Y và thai nhi chưa rõ tung tích kể trên có quan hệ huyết thống mẹ - con".*

Căn cứ Công văn số 25/Tlo-TTPY ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh An Giang về việc giải thích thêm nguyên nhân và cơ chế, xác định:

" - Nguyên nhân: đẻ non có nhiều nguyên nhân, trong đó có chấn thương trực tiếp vào vùng bụng.

- Cơ chế: khi chấn thương trực tiếp vào tử cung sẽ gây tình trạng nhau bong non ngay hoặc sau đó vài giờ và dẫn đến đẻ non, con có thể sống hoặc chết.

- Triệu chứng: đau bụng, ra huyết âm đạo.

- Kết luận: với vụ việc của chị Thiều Thị Hồng Y, đây là một chấn thương trực tiếp vào vùng bụng, gây nhau bong non, tử cung co bóp để tống thai nhi ra ngoài dẫn đến đẻ non con chết".

Ngày 29/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khởi tố vụ án, khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phan Ngọc P để điều tra, xử lý.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSTB-HS ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Phan Ngọc P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKSAG ngày 13/6/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã kháng nghị toàn bộ

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 54/2022/HS-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định: hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên; giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSTB-HS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Phan Ngọc P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo xác định vẫn giữ yêu cầu từ chối người phiên dịch do bị cáo nghe, hiểu và nói thông thạo tiếng Việt theo Đơn từ chối người phiên dịch ngày 17/6/2021, ngày 19/9/2022; bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, mặc dù không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì nghe nói lại và có lần nhìn thấy khi chị Y đi ngang nhà bị cáo thường nhìn vào nhà bị cáo nên bị cáo đã dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng bụng của chị Y và dùng tay đẩy chị Y lùi về sau té ngồi xổm xuống đất. Khi đó, bị cáo không biết chị Y đang có thai; bị cáo có yêu cầu giao trả xe mô tô biển số 51U5-7320 cho ông Phạm Hoàng K1.

Bị hại Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngô Văn D1 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần.

Người làm chứng Ngô Thị B, Ngô Thị V chứng kiến chị Y đau bụng, sinh con, thai nhi sinh ra đã tử vong vào khoảng 20 giờ ngày 16/6/2021; không chứng kiến bị cáo P gây thương tích cho bị hại Y.

Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Hoàng K1 và người làm chứng Ngô Thị L, Nguyễn Thị H, Ngô Văn T vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo P với bị hại Y không có mâu thuẫn từ trước nên hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, không những xâm phạm sức khỏe của người khác mà còn gây bất bình trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, cần xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm", "phạm tội đối với phụ nữ có thai" theo quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo P khi gây thương tích cho bị hại Y không biết Y đang có thai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không áp dụng tình tiết "Đối với phụ nữ mà biết là có thai" làm tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo P là có căn cứ.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép màu cam do không còn giá trị sử dụng; giao trả cho chủ sở hữu ông Phạm Hoàng K1 01 xe mô tô biển số 51U5-7320.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông D1 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần nên không đề cập xem xét trong vụ án.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo ông Đỗ Khoa K trình bày: Thống nhất tội danh, khung hình phạt truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ mất sớm, là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật bị hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cháu và các con riêng của vợ; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện rõ sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù.

Bị cáo Nguyễn Ngọc P thống nhất quan điểm bào chữa của người bào chữa, không trình bày bổ sung và không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị hại Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngô Văn D1 không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng

của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Hoàng K1 và người làm chứng Ngô Thị L, Nguyễn Thị H, Ngô Văn T, vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra, những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Nguyễn Ngọc P khai nhận, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 51U5-7320 của ông K1 giao cho bị cáo để chở dầu thuê đến khu vực tổ 01, ấp An Đông, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên gặp chị Y đang đứng cặp lề đường bên phải nên nhớ lại chuyện trước đây khi chị Y đi ngang nhà bị cáo thường nhìn vào nhà, bị cáo dừng xe lại trước chổ chị Y đứng, hỏi chị Y lý do khi đi ngang nhà bị cáo, chị Y liếc nhìn vào nhà, khi đó, chị Y trả lời không có thì bị cáo tức giận dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng bụng của chị Y và dùng tay đẩy chị Y lùi về sau làm chị Y té ngồi xổm xuống đất rồi bị cáo điều khiển xe chạy đi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị Y có biểu hiện đau bụng và sinh con, thai nhi tử vong ngay sau khi sinh.

Lời khai nhận của bị cáo về diễn biến sự việc tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản hiện trường cùng ngày 17/6/2021 do Công an xã An Hảo, huyện Tịnh Biên lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/6/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên lập; lời khai của Ngô Văn D1, Ngô Văn T, Ngô Thị L, Ngô Thị V, Ngô Thị B về việc vào khoảng 20 giờ ngày 16/6/2021 có chứng kiến chị Y đau bụng, sinh con, thai nhi đã tử vong sau khi sinh, chị L, chị B là người đem thai nhi chôn cất phía sau nhà chị L, còn anh D1, ông T đưa chị Y đến Trung tâm Y tế huyện Tri Tôn cấp cứu.

Theo Kết luận giám định số 3340/C09B ngày 31/8/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *"Chị Thiều Thị Hồng Y và thai nhi chưa rõ tung tích kể trên có quan hệ huyết thống mẹ - con"*.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 391/21/TgT ngày 01/10/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh An Giang kết luận:

"Thiều Thị Hồng Y, sinh năm 1990

1. Dấu hiệu chính qua giám định: tổn thương sản khoa gây đẻ non con chết.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là: 33% (ba mươi ba phần trăm)".

Theo Công văn số 25/Tlo-TTPY ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp Y tỉnh An Giang về việc giải thích thêm nguyên nhân và cơ chế, xác định:

" - Nguyên nhân: đẻ non có nhiều nguyên nhân, trong đó có chấn thương trực tiếp vào vùng bụng.

- Cơ chế: khi chấn thương trực tiếp vào tử cung sẽ gây tình trạng nhau bong non ngay hoặc sau đó vài giờ và dẫn đến đẻ non, con có thể sống hoặc chết.

- Triệu chứng: đau bụng, ra huyết âm đạo.

- Kết luận: với vụ việc của chị Thiều Thị Hồng Y, đây là một chấn thương trực tiếp vào vùng bụng, gây nhau bong non, tử cung co bóp để tống thai nhi ra ngoài dẫn đến đẻ non con chết".

Từ các căn cứ trên, có cơ sở xác định, tuy không có mâu thuẫn từ trước nhưng bị cáo P đã có hành vi vô cớ dùng chân phải đạp trực tiếp trúng vào vùng bụng và dùng tay đẩy chị Y té ngã xuống đất; khi này, chị Y đang mang thai 06 tháng dẫn đến chị Y bị tổn thương sản khoa và sinh non, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho bị hại là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bị cáo thực hiện hành vi và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì tức giận việc nghe nói khi đi ngang nhà P chị Y thường nhìn vào nhà nên bị cáo vô cớ gây thương tích cho bị hại Y. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực để gây thương tích cho người khác, có tính chất côn đồ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sức khỏe là vốn quý của mỗi cá nhân và là nền tảng để mỗi người lao động, phát triển. Chính vì vậy, quyền an toàn về sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đối với những người xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khoẻ của bị hại mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, cần xử phạt nghiêm bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đang có 01 tiền án do bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" vào ngày 30/01/2015, chấp hành xong hình phạt ngày 21/7/2015 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, phạm tội đối với chị Y đang có thai nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" và "phạm tội đối với phụ nữ có thai" theo quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, không biết chữ nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đôi dép màu cam đã thu giữ của bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ông Phạm Hoàng K1 là chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô biển số 51U5-7320; ông K1 giao xe mô tô này cho bị cáo sử dụng để chở dầu thuê cho ông K1 và xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên giao trả cho ông Phạm Hoàng K1 xe mô tô biển số 51U5-7320 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thiều Thị Hồng Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngô Văn D1 không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần nên không đề cập giải quyết.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo P khi gây thương tích cho bị hại Y không biết Y đang có thai; do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không áp dụng tình tiết "Đối với phụ nữ mà biết là có thai" làm tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo P là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền

kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc P phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*;

Xử phạt: Phan Ngọc P: 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giam, ngày 07/11/2022 *(ngày bảy, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).*

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đôi dép màu cam (loại dép nhựa), trên quai dép có nhiều lỗ tròn, dưới đế dép có chữ Thai Nguyen và số 40.

Giao trả cho ông Phạm Hoàng K1: 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát 51U5-7320, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: đỏ, số máy: CT100E - 1076793 (đã qua sử dụng).

(theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Ngọc P phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Phan Ngọc P, bị hại Thiều Thị Hồng Y, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngô Văn D1 có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Hoàng K1 vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tịnh Biên (2);
- Cơ quan CSĐT - Công an H. Tịnh Biên (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phí Thị Phương Nhung